

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAKRÔNG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày 27-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAKRÔNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông **Văn Vĩnh My**.

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Lê Xuân Nam**
Bà **Hồ Thị Hồng Nhung**

- *Thư ký phiên toà:* ông **Lê Văn Ngo**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đakrông.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông tham gia phiên toà:* Ông **Trần Nhật Tân** - Kiểm sát viên.

- *Những người tiến hành tố tụng hỗ trợ tại điểm cầu thành phần số 1:*
Ông Phùng Nam Hải, Ông Nguyễn Thanh Tùng- Thư ký Tòa án.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm: Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đakrông và điểm cầu thành phần số 01: Hội trường UBND xã Ba Lòng, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị. Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Trương Văn T, sinh ngày 02 tháng 9 năm 1997 tại tỉnh Q; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn Đ, xã B, huyện Đ, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Th, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại điểm cầu thành phần số 1.

- *Những người tham gia tố tụng:*

Bị hại: Anh Nguyễn Nhật H, sinh ngày 08/4/2001; Địa chỉ: Thôn H, xã B, huyện Đ, tỉnh Q. Có mặt tại điểm cầu thành phần số 1.

Người làm chứng: Anh Lê Thanh Q, sinh năm 1986; Địa chỉ: Khu phố 8, thị trấn G, huyện G, tỉnh Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 18/12/2021, Trương Văn T có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô biển số 74K1- 063.87 chở Nguyễn Nhật H đi bên phải đường Quốc lộ 9 theo hướng từ thị trấn Khe Sanh về Đakrông. Đến Km 42 +960, đây là đoạn đường cong về phía bên phải, mặt đường có vạch kẻ sơn liền nét chia thành hai làn đường và nằm trong khu vực biển báo nguy hiểm cầu hẹp; thuộc địa phận thôn Khe Ngài, xã Đakrông, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị. Lúc này thời tiết đang có mưa nhỏ, mặt đường ướt, Trương Văn T nhìn thấy phía trước cùng chiều di chuyển có một xe ô tô không xác định được biển kiểm soát. Do bị khuất tầm nhìn và nhận định phía trước không có phương tiện giao thông đi ngược chiều nên T điều khiển xe mô tô biển số 74K1- 063.87 chạy sang phần đường của xe ngược chiều để vượt xe ô tô đang chạy cùng chiều trước mặt. Khi T điều khiển xe mô tô vượt xe ô tô cùng chiều thì phát hiện phía trước bên phần đường của xe đi ngược chiều có xe ô tô biển số 74H - 002.91 do anh Lê Quang T điều khiển đang đi đến. T giảm tốc độ xe mô tô, điều khiển xe chạy trên phần đường dành cho xe ngược chiều song song với xe ô tô đi bên phải. Do xe mô tô T điều khiển đang chạy lấn phần đường dành cho xe ngược chiều nên anh Lê Quang T hãm phanh, điều khiển xe ô tô biển số 74H - 002.91 chạy sát mép đường bên phải theo hướng đi để tránh.

Do phần đường điều khiển xe mô tô chạy hẹp, mặt đường trơn trượt nên mô tô biển số 74K1 - 063.87 do T điều khiển mất thăng bằng ngã trượt trên mặt đường theo hướng thị trấn Khe Sanh – Đông Hà; từ trái sang phải và dừng lại ngay trên vạch sơn chia tim mặt đường. Anh Nguyễn Nhật H ngồi sau xe mô tô do T điều khiển ngã trên mặt đường ở vị trí giữa xe ô tô biển số 74H - 002.91 và xe mô tô biển số 74K1 - 063.87 bị thương được đưa đi cấp cứu, chữa trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị đến ngày 05/01/2022 thì ra viện.

Tại bản kết luận giám định dấu vết cơ học số 77/KLGD-PC09 ngày 05/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

- Không tìm thấy dấu vết phản ánh va chạm giữa xe mô tô biển số 74K1 - 063.87 và xe ô tô biển số 74H - 002.91 tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông;
- Không đủ cơ sở kết luận có sự va chạm giữa người ngồi trên xe mô tô biển số 74K1 - 063.87 và xe ô tô biển số 74H-002.91 hay không;
- Không tìm thấy dấu vết phản ánh va chạm giữa xe mô tô biển số 74K1 - 063.87 với người, đồ vật hay phương tiện khác tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông;
- Tại thời điểm xảy ra tai nạn gia thông, xe mô tô biển số 74K1 - 063.87 và xe ô tô biển số 74H – 002.91 di chuyển thuộc phần đường có hướng đi Đông Hà – Khe

Sanh.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 76/TgT ngày 11/3/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Nhật H do thương tích gây nên hiện tại là 63% (sáu mươi ba phần trăm).

- Kết quả kiểm tra nồng độ cồn của Trương Văn T tại thời điểm gây tai nạn là 0.083mg/lít khí thở.

Cáo trạng số 17/CT-VKSĐKR ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông đã truy tố bị cáo Trương Văn T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 54, 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trương Văn T từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách gấp đôi.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đề nghị không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như trong hồ sơ thể hiện, không tranh luận gì về việc buộc tội của kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên huyện Đakrông: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 13h 15 phút, Ngày 18/12/2021, Trương Văn T có giấy phép lái xe hạng A1, đã sử dụng rượu trong máu có nồng độ cồn 0,083mg/lít khí thở, điều khiển xe mô tô YAMAHA biển số 74K - 063.87 dung tích xi lanh 149 cm³, chở Nguyễn Nhật H chạy trên đường Quốc Lộ 9 theo hướng từ Hướng Hóa về Đakrông, đến Km 42 + 960 là đoạn đường có vật kẻ sơn liền giữa tim đường, có biển báo nguy hiểm cầu hẹp, vòng cua sang phải, do vượt xe ô tô chạy cùng chiều, lấn sang làn đường dành cho xe ngược chiều, khi phát hiện có xe ô tô biển số 74H-002.91 chạy theo hướng

ngược chiều. Bị cáo Trương Văn T không làm chủ được tay lái trong điều kiện mặt đường trơn trượt do trời mưa, tự ngã gây tai nạn.

Hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông của bị cáo T không tuân thủ các quy định của luật giao thông đường bộ: Đã uống rượu, bia điều khiển phương tiện xe mô tô tham gia giao thông đường bộ; điều khiển xe mô tô vượt xe ô tô tại đoạn đường cấm vượt, có biển cảnh báo nguy hiểm, đã vi phạm đoạn 2 khoản 8 Điều 8 (Được sửa đổi bổ sung tại khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia) khoản 11 Điều 8; khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 11; điểm a, c, d khoản 5 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ, gây tai nạn giao thông hậu quả làm anh Nguyễn Nhật H bị thương đưa đi cấp cứu, chữa trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Nhật H do thương tích gây nên hiện tại là 63% đã đủ yếu tố cấu thành tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

1- *“Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác...”*

2- *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:*

b) *Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong... hơi thở có nồng độ cồn...”*

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Trương Văn Trình là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; hành vi điều khiển xe mô tô biển số 74K - 063.87 là nguồn nguy hiểm cao độ, nhưng bị cáo không tuân thủ đúng các quy định của luật giao thông đường bộ: Điều khiển xe cơ giới trong tình trạng đã uống rượu, không làm chủ tốc độ, vượt ẩu, không tuân thủ chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, vượt xe tại đoạn đường vòng, tầm nhìn hạn chế, trong điều kiện đường trơn trượt do mưa, xử lý tình huống giao thông không phù hợp, tự gây tai nạn giao thông trên phần đường xe ngược chiều, gây thương tích cho anh Hưng 63 % là rất nguy hiểm, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm của Bộ luật hình sự, xử phạt tù bị cáo một mức tương ứng hành vi phạm tội, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi xảy ra tai nạn đã bồi thường các chi phí cứu chữa điều trị cho người bị hại 05 triệu đồng và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ

luật Hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, quá trình sinh sống tại địa phương có nhân thân tốt, chấp hành nghiêm các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng thêm khoản 1 Điều 54, khoản 1, 3, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo tự rèn luyện, cải tạo tại nơi cư trú, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta đối với người phạm tội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và bị cáo đã tự thỏa thuận giải quyết xong. Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Đakrông đã trả lại cho anh H chủ sở hữu xe mô tô biển số 74K - 063.87 đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Trương Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Trương Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng, tính từ ngày tuyên án 27/9/2022.

Giao bị cáo Trương Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Ba Lòng, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Ba Lòng, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo Trương Văn Trình phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Đakrông;
- Công an huyện Đakrông;
- THADS huyện Đakrông;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, dán án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Văn Vĩnh My